

Về việc tiêm phòng chống Influenza (“Cúm”)

Các bệnh về đường hô hấp cấp tính là những căn bệnh người ta thường hay gặp phải nhất. Chúng do nhiều mầm bệnh gây ra, đặc biệt là vi rút. Vi rút Influenza, vi rút gây ra bệnh cúm „thật“, giữ một vai trò quan trọng. Vai trò đặc biệt của Influenza nằm ở việc nó xuất hiện thành dịch trong suốt cả năm. Ngoài ra, so với các mầm gây bệnh hô hấp cấp tính khác, quá trình phát bệnh của các vi rút Influenza thường nặng hơn. Cách phòng chống tốt nhất chính là tiến hành tiêm chủng kịp thời. Tiêm phòng Influenza không có tác dụng chống được các bệnh hô hấp cấp tính do các mầm gây bệnh khác gây nên, thường có quá trình tiến triển nhẹ.

Influenza là một căn bệnh về đường hô hấp cấp tính, thường đi kèm với triệu chứng sốt, ho, đau nhức và không phải lúc nào cũng phân biệt được với các bệnh hô hấp khác. Đặc biệt ở các căn bệnh mãn tính, người ta cũng thường quan sát được triệu chứng tiến triển nặng của bệnh Influenza. Vi rút cúm thường xuất hiện vào mùa lạnh. Vì thế việc tiêm chủng thường diễn ra vào các tháng mùa thu. Nhưng bạn cũng có thể tiêm phòng bất cứ lúc nào. Các vi rút Influenza thường biến đổi liên tục, khiến cho những người năm trước đã mắc bệnh Influenza hoặc đã đi tiêm phòng, vẫn có thể nhiễm lại bệnh Influenza vào năm sau. Vì thế cho nên việc tiêm phòng Influenza phải được thực hiện hàng năm bằng vắc xin mới nhất.

Vắc xin

Hàng năm, vắc xin Influenza đều được sản xuất theo đề cử mới nhất của tổ chức y tế thế giới (WHO), được gọi là **vắc xin theo mùa**. Đề cử đã chú ý đến các vi rút Influenza loại A và B hiện thường xuất hiện quay vòng trên toàn thế giới. Vắc xin sống gồm bốn loại có chứa thành phần của hai vi rút loại A và hai vi rút loại B, đây là những loại thường xuất hiện cùng nhau. Theo các tần suất thời gian lớn thường dễ có nguy cơ xuất hiện việc lan truyền mầm bệnh Influenza hoàn toàn mới ra khắp thế giới (Đại dịch). Kể từ năm 2009, việc này từng diễn ra với dịch cúm „A/H1N1 Influenza mới“, đôi khi còn được gọi là dịch „cúm lợn“. Nhưng mầm bệnh mới hiện nay đã lấn át cả vi rút A/H1N1 trước đây thường tái diễn và vì thế nó trở thành một trong các thành phần của vắc xin Influenza theo mùa hiện nay. Ngay cả khi hợp chất vắc xin trong trường hợp ngoại lệ không thay đổi theo mùa thì việc tiêm phòng lại vẫn nên được tiến hành, bởi vì tác dụng phòng chống ở người già cả hoặc có vấn đề về sức khỏe trước đó có thể bị rút ngắn.

Các vắc xin không kích hoạt (vắc xin chết) bao gồm những thành phần của vi rút Influenza có thể phòng chống việc nhiễm bệnh. Chúng được sản xuất dựa trên cơ sở protein có trong trứng gà hoặc trong các tế bào (những vắc xin này được phép sử dụng cho người lớn từ 18 tuổi trở lên).

Các vắc xin thường được tiêm bằng kim vào cơ bắp, nghĩa là tiêm vào bắp tay. Một vắc xin (dành cho người từ 60 tuổi trở lên) cũng được tiêm vào da (tiêm trích). Tiêm phòng chống Influenza có thể tiến hành cùng lúc với các tiêm phòng khác. Liều tiêm cho trẻ em từ 6 đến 35 tháng là 0,25 ml vắc xin; cho trẻ từ 36 tháng, thanh thiếu niên và người lớn là 0,5ml vắc xin. Trẻ chưa từng được tiêm phòng sẽ được tiêm 2 lần cách nhau ít nhất là 4 tuần. Tác dụng phòng chống bắt đầu khoảng 2 đến 3 tuần sau khi tiêm.

Ai nên đi tiêm chủng?

Tất cả những người đặc biệt dễ nhiễm cúm đều nên đi tiêm phòng chống cúm, đó là:

- Những người từ 60 tuổi trở lên
- Tất cả phụ nữ mang thai từ tam cá nguyệt thứ 2 (nếu nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe tăng do một nguyên do có thể gây tử vong thì nên tiêm từ tam cá nguyệt thứ 1)

- Những người làm các công việc hàng ngày tiếp xúc với nhiều người, ví dụ như lái xe buýt hoặc giáo viên)
- Những người sống trong nhà dưỡng lão
- Người lớn, thanh thiếu niên và trẻ em có nguy cơ suy giảm sức khỏe do một nguyên nhân có thể dẫn đến tử vong như các bệnh cấp tính về đường hô hấp, hệ tuần hoàn tim mạch, gan, thận, các bệnh về đường tiêu hóa (ví dụ như tiểu đường), những hệ quả bẩm sinh hoặc nhiễm phải về hệ miễn dịch (ví dụ như nhiễm HIV), các bệnh mãn tính về hệ thần kinh (ví dụ như đa xơ cứng)
- Những người có thể lây cúm cho người mình bảo trợ, bản thân họ cũng có nguy cơ lây nhiễm cao từ bệnh nhân và những người cần chăm sóc; trong đó bao gồm bộ phận nhân sự y tế, những người chăm sóc người già cả, ốm yếu
- Những người tiếp xúc trực tiếp với gia cầm và chim thú hoang

Việc phụ nữ mang thai nên đi tiêm phòng cúm vừa mới được đưa vào, bởi các nghiên cứu cho thấy, nguy cơ nhiễm cúm ở phụ nữ mang thai là rất cao. Những phản ứng phụ không mong muốn không được quan sát thấy ở cả mẹ lẫn con.

Những người mắc bệnh mãn tính về hệ thần kinh, ví dụ như bệnh thần kinh cơ, cũng có nguy cơ dễ lây nhiễm cúm nặng (cả trẻ em). Vì thế, những bệnh nhân này cần được tiêm phòng, cũng như các bệnh nhân thần kinh cơ – bệnh cúm ở họ có thể dẫn đến những đợt tái diễn mới.

Ai không nên đi tiêm?

Những ai đang mắc bệnh cấp tính cần chữa trị đi kèm với triệu chứng sốt thì không nên đi tiêm phòng. Họ có thể đi tiêm bù vào thời điểm sớm nhất cho phép.

Những ai đang mắc chứng dị ứng nặng với các thành phần của vắc xin cũng không được phép tiêm. Đó có thể là chứng dị ứng nặng đối với protein trong trứng gà. Các bệnh nhân này nên hỏi ý kiến bác sĩ xem có thể tiêm phòng bằng một vắc xin khác, không được sản xuất dựa trên protein có trong trứng gà hay không.

Cách ứng xử sau khi tiêm

Người đi tiêm không cần phải nghỉ ngơi đặc biệt, nhưng trong 3 ngày sau khi tiêm bạn cần tránh những hoạt động quá sức. Những người vốn thường bị dị ứng khẩn cần đến bác sĩ để tư vấn trước khi tiêm.

Những phản ứng thông thường và rải rác có thể xuất hiện sau khi tiêm

Sau khi tiêm, bên cạnh việc tăng sức đề kháng và phòng chống bệnh, chỗ tiêm có thể tấy đỏ hoặc sưng đau. Đây là phản ứng thông thường của cơ thể khi tiếp xúc với vắc xin và thường xuất hiện trong vòng 1 đến 3 ngày, hiếm khi lâu hơn. Thỉnh thoảng cũng có hiện tượng sưng hoặc nổi hạch cứng ở gần chỗ tiêm. Ngoài ra cũng có thể xuất hiện những triệu chứng thông thường như sốt, ớn lạnh, buồn nôn, khó chịu, tiêu chảy, toát mồ hôi, đau đầu, cơ và khớp.

Những phản ứng thông thường nói trên có thể là nguyên nhân của việc cho rằng đi tiêm phòng Influenza đã làm xuất hiện những bệnh tương tự như cúm trong khoảng thời gian tiêm chủng. Thường thì những phản ứng thông thường và rải rác nói trên chỉ mang tính tạm thời và qua đi rất nhanh mà không để lại hậu quả gì.

Có thể gặp những biến chứng nào?

Biến chứng tiêm chủng là những hậu quả vượt quá mức độ phản ứng bình thường sau khi tiêm, gây ảnh hưởng rõ rệt đến tình hình sức khỏe của người tiêm, rất hiếm khi xuất hiện. Sau khi tiêm phòng

Influenza thường hiếm khi xuất hiện những phản ứng dị ứng da (thỉnh thoảng có hiện tượng ngứa và nổi mề đay) và dị ứng đường hô hấp. Cũng hiếm khi xuất hiện hiện tượng viêm mạch (đối với vắc xin cấy tế bào có thể xuất hiện cùng với tác động thoáng qua đối với thận) hoặc lượng tiểu huyết cầu có thể giảm tạm thời, hậu quả của nó có thể là hiện tượng xuất huyết. Chỉ có một vài trường hợp là dẫn đến phản ứng sốc thuốc (sốc dị ứng).

Những phản ứng phụ về hệ thần kinh của việc tiêm chủng ví dụ như bại liệt tạm thời có xuất hiện ở một vài trường hợp trong khoảng thời gian tiêm, tuy nhiên nguyên nhân liên quan không đảm bảo rõ ràng.

Tư vấn về các phản ứng phụ qua bác sĩ tiêm chủng

Để bổ sung cho tờ thông tin này, bác sĩ của bạn còn trò chuyện tư vấn cho bạn.

Nếu sau khi tiêm chủng, bạn thấy có xuất hiện những triệu chứng vượt quá giới hạn các phản ứng thông thường và rải tác chóng qua đã nêu ở trên, đương nhiên bác sĩ tiêm chủng sẽ đứng ra tư vấn cho bạn.

Bạn tới gặp bác sĩ tư vấn tại:

Miễn trách nhiệm

Bản dịch tờ giải đáp thông tin (Cập nhật: 06/2015) này có được là nhờ sự đồng ý của Hội chữ thập xanh của Đức, theo yêu cầu của viện Robert Koch. Văn bản tiếng Đức được coi là bản chuẩn, chúng tôi không chịu trách nhiệm về các lỗi dịch thuật có thể, cũng như tính cập nhật của bản dịch trong trường hợp bản tiếng Đức được chỉnh sửa trong thời gian sau đó.

Họ tên _____

Name

Tiêm phòng chống cúm*Schutzimpfung gegen Influenza*

Bạn đang cần tìm thông tin về cách tiến hành tiêm phòng chống Influenza. Trong đó có những thông tin cơ bản về căn bệnh có thể phòng tránh nhờ tiêm chủng, về vắc xin, về việc tiêm phòng cũng như về các phản ứng và các biến chứng có thể gặp phải sau khi tiêm.

Anliegend erhalten Sie ein Merkblatt über die Durchführung der Schutzimpfung gegen Influenza. Darin sind die wesentlichen Angaben über die durch die Impfung vermeidbare Krankheit, den Impfstoff, die Impfung sowie über Impfreaktionen und mögliche Impfkomplicationen enthalten.

Trước khi tiến hành tiêm chủng, cần bổ sung các thông tin sau:

Vor der Durchführung der Impfung wird zusätzlich um folgende Angaben gebeten:

1. Người đi tiêm hiện có khỏe không?

Ist der Impfling gegenwärtig gesund?

 Có (Ja) Không (Nein)**2. Bệnh nhân có bị dị ứng – đặc biệt là dị ứng protein có trong trứng gà – không?**

Ist bei dem Patienten eine Allergie – insbesondere gegen Hühnereiweiß – bekannt?

 Có (Ja) Không (Nein)

Nếu có, dị ứng _____

wenn ja, welche

3. Ở người bệnh có từng xuất hiện những hiện tượng dị ứng sau khi tiêm, sốt cao hay những phản ứng bất thường không?

Traten bei dem Impfling nach einer früheren Impfung allergische Erscheinungen, hohes Fieber oder andere ungewöhnliche Reaktionen auf?

 Có (Ja) Không (Nein)

Nếu bạn còn muốn biết nhiều hơn về tiêm phòng chống Influenza, bạn hãy hỏi bác sĩ tiêm chủng!

Falls Sie noch mehr über die Schutzimpfung gegen Influenza wissen wollen, fragen Sie den Impfarzt!

Đề nghị bạn đem theo sổ tiêm phòng khi đi tiêm!

Zum Impftermin bringen Sie bitte das Impfbuch mit!

Giấy cam kết đồng ý*Einverständniserklärung***Tiến hành tiêm phòng chống cúm***zur Durchführung der Schutzimpfung gegen Influenza*

Tên người đi tiêm _____

Name des Impflings

Sinh ngày _____

geb. am

Tôi đã nắm được nội dung của tờ thông tin và đã được bác sĩ trò chuyện tư vấn tỉ mỉ về việc tiêm phòng.

Ich habe den Inhalt des Merkblatts zur Kenntnis genommen und bin von meinem Arzt/meiner Ärztin im Gespräch ausführlich über die Impfung aufgeklärt worden.

Tôi không còn thắc mắc nào nữa.

Ich habe keine weiteren Fragen.

Tôi đồng ý tiêm phòng chống cúm.

Ich willige in die vorgeschlagene Impfung gegen Influenza ein.

Tôi từ chối không tiêm. Tôi đã được cung cấp thông tin về những bất lợi có thể gặp phải khi từ chối tiêm phòng.

Ich lehne die Impfung ab. Über mögliche Nachteile der Ablehnung dieser Impfung wurde ich informiert.

Ghi chú *Vermerke* _____Địa điểm, thời gian *Ort, Datum* __________
Chữ ký của người đi tiêm hoặc người
bảo trợ hợp pháp*Unterschrift des Impflings bzw. des Sorgeberechtigten*_____
Chữ ký của bác sĩ*Unterschrift des Arztes/der Ärztin*